



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 14, Số 7 (2017): 81-90

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 14, No. 7 (2017): 81-90

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

*Nguyễn Hồ Huyền Diệp**

Phòng Sau đại học – Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 19-5-2017; ngày phân biên đánh giá: 20-6-2017; ngày chấp nhận đăng: 29-7-2017

TÓM TẮT

Công tác quản lý hoạt động học tập (HĐHT) của người học là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các nhà quản lý giáo dục hiện nay. Bài viết tập trung nghiên cứu, hệ thống hóa một số vấn đề lý luận cơ bản của quản lý HĐHT của học viên cao học (HVCH) tại các trường đại học sư phạm (ĐHSP) nhằm giúp các nhà quản lý, giảng viên và học viên hiểu rõ hơn các vấn đề về lý luận, góp phần nâng cao chất lượng học tập.

Từ khóa: học viên cao học, trường đại học sư phạm, hoạt động học tập, quản lý hoạt động học tập.

ABSTRACT

Some basic theoretical issues

about managing learning activities of post-graduate students at university of education

Managing learners' learning activities is one of the key responsibilities of education managers nowadays. This article focuses on researching and systematizing several fundamental theoretical issues of managing postgraduates' learning activities at universities of education. Thus, this helps education managers, lecturers and postgraduates gain better understanding of theoretical issues, enhancing the learning quality.

Keywords: postgraduates, University of Education, learning activities, managing learning activities.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã khẳng định giải pháp: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học”, “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp

dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu

* Email: diepnguyen_1387@yahoo.com

khoa học...” (Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, 2013).

Trong hoạt động đào tạo sau đại học ở trường ĐHSP, chất lượng học tập của HVCH phản ánh chất lượng đào tạo của nhà trường, vì vậy quản lý HĐHT của HVCH là một nội dung cần quan tâm của các nhà quản lý, đòi hỏi nhà quản lý cần có sự đầu tư khoa học, chặt chẽ và hiệu quả.

Quản lý HĐHT của HVCH không chỉ giới hạn trong quản lý giờ học trên lớp mà quản lý cả quá trình học tập của học viên gồm hoạt động tự học, tự nghiên cứu, học nhóm, tham quan, thực hành, thực tế... Quản lý HĐHT của học viên còn bao hàm quản lý thời gian học tập, chất lượng học tập, tinh thần, thái độ và phương pháp học tập của người học.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, công tác quản lý HĐHT của HVCH còn nhiều hạn chế, bất cập, nhận thức và hiểu biết về quản lý HĐHT của HVCH ở một số cán bộ quản lý, giảng viên, học viên chưa đầy đủ; trình độ, năng lực, kinh nghiệm, phương pháp quản lý còn yếu, nặng về quản lý hành chính. Chính vì vậy, bài viết nhằm phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa một số vấn đề lý luận cơ bản về quản lý HĐHT của HVCH tại trường ĐHSP, giúp các nhà quản lý, giảng viên và học viên hiểu rõ hơn cơ sở lý luận từ đó nâng cao chất lượng quản lý HĐHT cho HVCH.

2. Một số khái niệm cơ bản

2.1. Hoạt động học tập

Các nhà giáo dục trên thế giới đã đưa ra nhiều quan điểm về HĐHT của người học dựa trên những cơ sở về tâm lý và giáo dục khác nhau. Tuy nhiên phần lớn những

nghiên cứu đều nhấn mạnh tầm quan trọng của HĐHT đối với sự phát triển năng lực nhận thức, năng lực thực tiễn, hình thành thói quen học tập và nghiên cứu suốt đời cho người học. Các nhà nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, muốn nâng cao năng lực và hiệu quả học tập thì người giáo viên phải biết tổ chức hoạt động nhận thức, cũng như hướng dẫn tự học cho người học. Hoạt động học là sự chiếm lĩnh kinh nghiệm của nhân loại dưới ảnh hưởng của những tác động có mục đích và có kế hoạch. Chủ thể của hoạt động học là người học. Đối tượng của hoạt động học là những kinh nghiệm của loài người đã được hệ thống và khái quát hóa trong quá trình nhận thức và cải tạo hiện thực khách quan. Mục đích của hoạt động học là người học chiếm lĩnh kinh nghiệm xã hội, giá trị văn hóa của loài người, trên cơ sở đó hình thành năng lực sáng tạo trong cải tạo tự nhiên và xã hội. Phương tiện của hoạt động học bao gồm những công cụ vật chất, những phương pháp và hình thức tổ chức các HĐHT. Kết quả hoạt động học là những khả năng mới của người học trong việc nhận thức, cải biến hiện thực, là sự phát triển những thuộc tính của nhân cách người học phù hợp với nhu cầu xã hội.

Từ quan điểm của các nhà khoa học, có thể hiểu *HĐHT là hoạt động tích cực, chủ động của người học nhằm mục đích chiếm lĩnh hệ thống tri thức khoa học, kỹ năng, kỹ xảo, phát triển năng lực hoạt động trí tuệ, giá trị nghề nghiệp dưới sự tổ chức, hướng dẫn của người dạy và các phương tiện hỗ trợ học tập.*

2.2. Quản lý hoạt động học tập

Quản lý HĐHT là sự tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý tới HĐHT của người học nhằm thực hiện mục tiêu học tập. Về bản chất, quản lý HĐHT là quá trình tác động có định hướng của chủ thể quản lý lên các thành tố của HĐHT của người học nhằm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ dạy học.

Quản lý HĐHT của HVCH ở trường đại học là một trong những nội dung quản lý có tính đặc thù riêng. Trong HĐHT trình độ cao học, học viên không chỉ có năng lực nhận thức thông thường, mà nhận thức mang tính nghiên cứu, đòi hỏi học viên có khả năng tư duy, sáng tạo phát triển ở mức độ cao. Học viên tiếp nhận tri thức không máy móc mà cần nhiều sự phê phán, phủ định và hoài nghi khoa học, không chỉ vậy chính học viên còn tham gia tìm kiếm những chân lí mới, những tri thức mới thể hiện qua các hoạt động nghiên cứu khoa học được tiến hành ở các mức độ từ thấp đến cao tùy theo năng lực của mỗi cá nhân.

Từ khái niệm về quản lý HĐHT cùng các đặc điểm học tập đặc thù của HVCH, tác giả cho rằng *quản lý HĐHT của HVCH là hoạt động có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch của chủ thể quản lý trường học đến HĐHT của HVCH nhằm mục tiêu học viên đạt kết quả cao nhất trong học tập, nghiên cứu khoa học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo sau đại học.*

3. Đặc điểm hoạt động học tập của học viên cao học ở trường ĐHSP

3.1. Đặc điểm tâm sinh lí, nhân cách của học viên cao học

Học viên cao học tại các trường đại học thường có độ tuổi dao động từ 23 đến 40 tuổi (thời kì thành niên hay thời kì lập nghiệp, lập thân của mỗi người), ở độ tuổi này thể chất đã phát triển hoàn thiện cho phép họ chịu đựng được các thử thách về thể lực và tinh thần; từ đó, HVCH có những đặc điểm tâm sinh lí, nhân cách cơ bản như:

- Hệ thần kinh phát triển hoàn thiện, chín muồi;
- Các giác quan ở giai đoạn tinh nhạy nhất;
- Thể lực ở giai đoạn hoàn thiện nhất;
- Có khả năng thích nghi tốt với các điều kiện sống và hoạt động;
- Có khả năng giải quyết tốt các mâu thuẫn và khó khăn của cuộc sống;
- Có ý chí, độc lập tự chủ và khả năng dám chịu trách nhiệm trước bản thân, gia đình và xã hội;
- Có những phẩm chất nhân cách tiêu biểu: thế giới quan vững vàng, tình cảm sâu sắc, tính cách trung thực, có khả năng cộng tác làm việc...
- Có khát khao hướng đến sự thành công, thành đạt. sau (Trần Thị Thu Mai, 2013).

Chính vì các đặc điểm tâm sinh lí và nhân cách trên tạo cho HĐHT của HVCH có đặc điểm khác biệt so với các lứa tuổi khác: học viên ham hiểu biết, nhạy cảm trước các tác động của môi trường, tư duy nhanh nhạy, linh hoạt, trí nhớ tốt, khả năng

nhận thức, tiếp thu tri thức cao, có tính sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú, đa dạng, khả năng phân tích, tổng hợp, so sánh tốt... Đây là các đặc điểm giúp nhà quản lý có những biện pháp quản lý HDHT phù hợp.

3.2. Mục tiêu học tập của học viên cao học

Bất cứ hoạt động nào cũng cần có mục tiêu rõ ràng, cụ thể, định hướng lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức phù hợp để đạt được mục tiêu đó. Mục tiêu, nhiệm vụ học tập của HVCH thống nhất với mục tiêu của hoạt động dạy học và hoạt động đào tạo. Theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo mục tiêu chung của đào tạo trình độ thạc sĩ: *“nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học chuyên ngành hoặc kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo”* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*, 2014).

Yêu cầu cụ thể về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với trình độ thạc sĩ như sau:

- *Về kiến thức*: Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phân biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến

thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

- *Về kỹ năng*: Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo; Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ;

- *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn. (Bộ

Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT về việc quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*, 2015).

Mục tiêu chung nói trên thể hiện cụ thể theo từng chuyên ngành, theo từng môn học trong chuyên ngành.

3.3. Nội dung chương trình học tập của học viên cao học

Nội dung chương trình học tập là một phần rất quan trọng trong công tác đào tạo trình độ thạc sĩ, nó quyết định kết quả chất lượng đào tạo cao học của mỗi trường. Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ hiện nay được xây dựng theo định hướng nghiên cứu và/hoặc theo định hướng ứng dụng. Dựa vào các quy định chung về chương trình đào tạo thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cùng với năng lực đào tạo mà mỗi trường xây dựng chương trình theo hướng ứng dụng, theo hướng nghiên cứu hoặc cả hai.

Cấu trúc chương trình đào tạo thạc sĩ ở trường ĐHSP hiện nay thực hiện theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm ba khối kiến thức chính: khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở-chuyên ngành và luận văn thạc sĩ (Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*, 2014):

+ *Phần kiến thức chung*: bao gồm học phần triết học và ngoại ngữ (nếu có)

- Học phần triết học có khối lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Học phần ngoại ngữ: căn cứ trình độ ngoại ngữ của người trúng tuyển và yêu cầu về trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn, cơ sở đào tạo quy định khối lượng học tập học phần ngoại ngữ phù hợp.

+ *Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành*: bao gồm các học phần bắt buộc và học phần tự chọn. Trong đó, các học phần tự chọn chiếm tối thiểu 30% khối lượng chương trình đào tạo. Thủ trưởng cơ sở đào tạo phải tổ chức xây dựng số học phần tự chọn nhiều hơn số học phần mà học viên được chọn.

+ *Luận văn thạc sĩ*: có khối lượng tối thiểu 7 tín chỉ.

Tùy theo chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng, cơ sở đào tạo quyết định tỷ lệ kiến thức cơ sở, chuyên ngành và luận văn trong chương trình đào tạo.

3.4. Phương pháp và hình thức tổ chức học tập của học viên cao học

Phương pháp và hình thức tổ chức học tập không tồn tại độc lập mà có mối quan hệ chặt chẽ với phương pháp dạy và hình thức tổ chức hoạt động dạy học. Phương pháp dạy và hình thức tổ chức hoạt động dạy học của giảng viên có tác dụng định hướng phương pháp học cho học viên. Ngoài các phương pháp học tập chung như nghe giảng, quan sát, đàm thoại, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề... thì phương pháp học tập của HVCH có các đặc điểm riêng sau:

- Phương pháp học tập của HVCH thể hiện tính chủ động, tích cực, sáng tạo và mang tính nghiên cứu cao.

- Phương pháp học tập của học viên mang tính đặc thù riêng theo từng chuyên ngành.

- Phương pháp học tập chính của HVCH là phương pháp tự học, tự nghiên cứu, chủ động trao đổi ý kiến với giảng viên, làm việc nhiều với sách, giáo trình và các tài liệu liên quan.

Hình thức tổ chức học tập là những con đường khác nhau để học tập. Các hình thức tổ chức học tập chính của HVCH bao gồm: học tập trên lớp, tự học ngoài lớp và nghiên cứu khoa học thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ.

- *Hoạt động học tập trên lớp* được quản lý chặt chẽ thông qua hệ thống lịch học chung do nhà trường quy định, học tập trung theo đợt, trong lịch học quy định rõ tên các môn học, giảng viên phụ trách giảng dạy, thời gian học, địa điểm học cụ thể cho từng chuyên ngành. Trong mỗi môn học giảng viên quy định cụ thể các phương pháp học tập, hình thức tổ chức học tập, từ đó học viên chủ động xây dựng kế hoạch học tập cá nhân. Mặt khác cán bộ quản lý có cơ sở kiểm tra, theo dõi, điều hành HĐHT của học viên cho phù hợp với hoạt động đào tạo chung của nhà trường.

- *Hoạt động tự học ngoài lớp* là hoạt động giúp học viên củng cố tri thức đã được học trên lớp, mở rộng vốn hiểu biết cá nhân, bổ sung các tri thức mới phục vụ học tập và nghiên cứu. Học viên thực hiện các hoạt động ngoài giờ học trên lớp như chuẩn bị bài, làm các bài tiểu luận giữa

môn học, các bài tập cá nhân, bài tập nhóm mà giảng viên yêu cầu, phân công; đọc sách, tìm hiểu đọc tài liệu tại các thư viện, tham khảo tài liệu trên mạng internet. Khi thực hiện hoạt động tự học ngoài lớp đòi hỏi học viên có tinh thần tự giác, tích cực, có ý chí, nghị lực khắc phục khó khăn, nhất là sự kiên trì thực hiện kế hoạch tự học, biết phân phối thời gian hợp lý, biết tự kiểm tra kết quả tự học.

- *Hoạt động nghiên cứu khoa học thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ* là phần quan trọng và mang tính đặc trưng riêng của HĐHT của HVCH. Thời gian cho hoạt động này theo quy định đào tạo khoảng 7 đến 9 tháng. Học viên tự nghiên cứu, làm việc cùng cán bộ hướng dẫn do Khoa đào tạo phân công để hoàn thành luận văn. Hoạt động này đòi hỏi học viên phải phân bổ thời gian hợp lý, đọc nhiều tài liệu liên quan đến đề tài, thực hiện khảo sát thực trạng, đi thực tế lấy tài liệu.

3.5. Kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là hoạt động giúp cho học viên xác định những việc đã thực hiện và chưa thực hiện nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân đối với HĐHT. Đánh giá kết quả học tập môn học bao gồm đánh giá sự chuyên cần, đánh giá giữa môn và đánh giá hết môn. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học viên là hoạt động thường xuyên trong đào tạo, kể từ trước lúc bắt đầu cho đến lúc kết thúc khóa học. Nó tạo ra động cơ, theo dõi và điều chỉnh quá trình, cho biết kết quả đào tạo và sự kiểm nghiệm của thực tế. Kết quả học tập của học viên cho biết sự

đầy đủ hay thiếu hụt của nội dung chương trình, sự phù hợp hay không của các phương pháp học tập của học viên và phương pháp giảng dạy của giảng viên.

4. Nội dung quản lý hoạt động học tập của học viên cao học ở trường ĐHSP

4.1. Quản lý kế hoạch, nội dung chương trình học tập

Kế hoạch học tập là bảng phân chia nội dung học tập theo trình tự thời gian một cách hợp lý, khoa học dựa trên yêu cầu, nhiệm vụ học tập và khả năng của bản thân học viên nhằm đạt mục tiêu đào tạo hoặc mục tiêu môn học. Việc xây dựng một kế hoạch học tập đối với học viên có ý nghĩa rất quan trọng, ảnh hưởng lớn đến thành quả học tập. Xây dựng được một kế hoạch học tập hợp lý, khoa học sẽ góp phần nâng cao chất lượng học tập của học viên.

Để quản lý kế hoạch học tập của học viên, nhà trường cần:

- Phối hợp các khoa chuyên môn lập kế hoạch giảng dạy và học tập, rà soát chương trình đào tạo, thường xuyên xây dựng, bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và chương trình học tập theo thời khóa biểu và các quy định về nhiệm vụ học tập của học viên.

- Hướng dẫn và tổ chức cho học viên xây dựng kế hoạch học tập cá nhân, sau mỗi đợt học, năm học cụ thể về những công việc cần làm, phân phối thời gian hợp lý, xác định các mốc thời gian hoàn thành tiến độ học tập.

Về việc quản lý nội dung học tập của học viên, hướng cho nội dung học tập phù

hợp với mục tiêu, yêu cầu của đào tạo và của môn học, đòi hỏi nhà trường ngoài việc phải tổ chức các lớp học, công bố trên các phương tiện thông tin cho học viên nắm rõ thời khóa biểu, lịch thi, lịch học, còn cần tổ chức các buổi hội thảo hướng dẫn học viên cách xác định nội dung học tập hợp lý, khoa học, có tác dụng hỗ trợ cho ngành nghề chuyên môn. Trong đó tập trung vào hai phần cơ bản:

- Hướng dẫn học viên xác định nội dung học tập có tính chất bắt buộc phải hoàn thành. Đây là nội dung học tập theo yêu cầu của chương trình học do nhà trường quy định cụ thể cho từng chuyên ngành đào tạo và bắt buộc học viên phải hoàn thành để có thể tốt nghiệp.

- Định hướng cho học viên nghiên cứu, đọc tài liệu tham khảo, giáo trình để đào sâu, mở rộng tri thức từ các vấn đề trong nội dung học tập. Ngoài những nội dung học tập bắt buộc theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình đào tạo quy định thì học viên cần tự học, tự nghiên cứu những lĩnh vực tri thức theo sở thích, sở trường của mình.

4.2. Quản lý hoạt động học tập trên lớp

HĐHT chỉ thực sự mang lại hiệu quả đối với người học khi và chỉ khi người đó chủ động, tích cực tập trung vào hành vi và thao tác học. Bởi vậy sự tham gia tích cực HĐHT trên lớp của học viên đóng một vai trò hết sức quan trọng, nó không chỉ hỗ trợ cho học viên nắm bắt những kiến thức nền tảng mà còn giúp cho người học phát hiện các vấn đề, tìm được hướng giải quyết những khó khăn trong học tập cũng như

trong quá trình nghiên cứu, thực hiện luận văn thạc sĩ.

Quản lý HĐHT trên lớp của học viên là việc lập kế hoạch, hướng dẫn học viên thực hiện kế hoạch học tập, tổ chức các HĐHT, chỉ đạo các HĐHT, theo dõi, giám sát các HĐHT, kiểm tra, đánh giá kết quả, điều chỉnh HĐHT trên lớp của học viên.

Công tác quản lý HĐHT trên lớp của học viên thật sự hiệu quả khi có sự phối hợp chặt chẽ của đơn vị trong trường; sự giám sát, hỗ trợ chính của giảng viên trực tiếp giảng dạy; sự tích cực, tự giác trong học tập của học viên.

Hoạt động của giảng viên có vai trò quan trọng trong công tác quản lý hoạt động trên lớp của học viên. Nội dung của hoạt động này gồm có sự hướng dẫn nội dung học tập cho phù hợp với khả năng và điều kiện học tập của học viên, hướng dẫn các phương pháp học tập phù hợp với môn học, bồi dưỡng phương pháp và kỹ năng tự học trên lớp cho học viên, tổ chức, khuyến khích học viên học tập bằng phương pháp tích cực, thường xuyên kiểm tra việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập của học viên.

4.3. Quản lý hoạt động tự học ngoài lớp

Tự học là quá trình tự giác, độc lập, tích cực, sử dụng các năng lực trí tuệ, phẩm chất của bản thân người học để người học chiếm lĩnh tri thức của nhân loại, những kinh nghiệm lịch sử xã hội, biến những tri thức đó thành sở hữu của mình, hình thành kỹ năng, thái độ và hoàn thiện nhân cách bản thân. Hoạt động tự học giúp học viên củng cố lại những tri thức đã được học trên lớp, khi thực hiện hoạt động tự học đòi hỏi học viên phải biết lên kế

hoạch, phân bổ thời gian tự học hợp lý, có ý chí nghị lực vượt qua những khó khăn trong việc tự tìm tòi kiến thức. Hoạt động tự học có thể diễn ra cả ở trên lớp và ngoài lớp, có mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động dạy học.

Việc quản lý hoạt động tự học của HVCH được biểu hiện cụ thể như sau:

- Giáo dục học viên nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của việc tự học.

- Hướng dẫn phương pháp tự học cho học viên: chủ thể quản lý ở đây, cụ thể là giảng viên, phải hướng dẫn, bồi dưỡng cho học viên các phương pháp tự học ngoài giờ lên lớp một cách hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của từng môn học.

- Hướng dẫn học viên xác định rõ, cụ thể các nhiệm vụ tự học: giảng viên cần thiết kế các nhiệm vụ tự học cụ thể cho học viên để họ tự chiếm lĩnh các nội dung trong một khoảng thời gian định trước. Đó chính là các câu hỏi, bài tập, đề án, các yêu cầu học tập mà học viên tự tìm hiểu và chuẩn bị trước. Giảng viên cần giới thiệu các loại tài liệu quan trọng sát với môn học để học viên tham khảo, hướng dẫn học viên cách lựa chọn nội dung, xử lý tốt các thông tin thu thập được.

- Tạo môi trường phát huy tính tự giác, khả năng tự học của học viên: giảng viên cần có những yêu cầu phù hợp phát huy hết khả năng tự học của học viên, thường xuyên giao các nhiệm vụ tự học cho học viên. Ngoài ra, giảng viên cần giúp đỡ, động viên học viên khi họ gặp những khó khăn trong quá trình tự học như chưa có phương pháp tự học hiệu quả, chưa có mục đích, động cơ học tập đúng đắn...

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học của học viên: giảng viên thường xuyên đánh giá kết quả tự học của học viên thông qua các hình thức kiểm tra đa dạng như: bài tập cá nhân, bài tập nhóm, tiểu luận, seminar..., qua đó hình thành cho học viên cách làm việc khoa học, nghiêm túc, thái độ tích cực, luôn phấn đấu đạt kết quả cao trong học tập.

4.4. Quản lý hoạt động nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ

Quản lý hoạt động nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ là một trong những nội dung quản lý quan trọng của đào tạo sau đại học. Ngay từ khi bắt đầu chương trình học Nhà trường đã lập kế hoạch học tập, trong đó quy định cụ thể thời gian thực hiện hoạt động nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ.

Cuối năm học thứ nhất, Khoa đào tạo phân công người hướng dẫn, tổ chức bảo vệ đề cương luận văn cho học viên. Thủ trưởng cơ sở đào tạo ra quyết định giao đề tài cho học viên và cử người hướng dẫn trước khi tổ chức bảo vệ luận văn ít nhất 6 tháng, trên cơ sở đề nghị của trường đơn vị chuyên môn và trường đơn vị quản lý đào tạo sau đại học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*, 2014).

Các quy định về thời gian bảo vệ, các điều kiện trước khi bảo vệ, quy cách trình bày luận văn được công khai trên trang web của cơ sở đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra thủ trưởng cơ sở đào tạo có thể quy định cụ thể cách thức trình bày luận văn theo yêu cầu

của từng ngành, chuyên ngành đào tạo và các vấn đề khác liên quan đến luận văn.

Trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài, nhà trường giúp đỡ giải đáp các thắc mắc, khó khăn của học viên; giới thiệu học viên đến các thư viện tham khảo tài liệu, đến các cơ quan ban ngành khảo sát thực trạng, lấy số liệu phục vụ đề tài nghiên cứu.

4.5. Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên là một khâu quan trọng của quản lý để đo lường kết quả thực hiện kế hoạch và điều chỉnh sai lệch nếu có để đạt được kết quả mong muốn. Tuy nhiên, đây là công việc khó khăn đòi hỏi người quản lý phải kết hợp nhiều yếu tố, có hình thức linh hoạt thì mới đánh giá đúng kết quả học tập của người học. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phải thực hiện theo đúng quy chế đào tạo, khách quan và minh bạch.

Kết quả kiểm tra giúp giáo viên nắm được trình độ của người học qua đó điều chỉnh việc dạy cho phù hợp với trình độ nhận thức của người học. Còn người học từ kết quả kiểm tra, tự đánh giá được trình độ bản thân và điều chỉnh hoạt động học để đạt kết quả tốt hơn. Đối với nhà quản lý, từ kết quả kiểm tra, đánh giá được chất lượng dạy học từ đó có các biện pháp tác động nâng cao chất lượng đào tạo.

4.6. Quản lý các điều kiện, phương tiện hỗ trợ hoạt động học tập

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học là một yếu tố quan trọng phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập của học viên.

Công tác quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học có vai trò quyết định trong việc hiện thực hóa chức năng của cơ sở vật chất trong quá trình giáo dục. Mục tiêu của quản lý cơ sở vật chất là xây dựng hệ thống cơ sở vật chất giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy và học, tổ chức sử dụng cơ sở vật chất giáo dục một cách tối ưu vào quá trình dạy và học, tổ chức bảo quản hệ thống cơ sở vật chất giáo dục.

Quản lý thiết bị dạy học phải tạo được sự liên hệ chặt chẽ với giảng viên, học viên; với nội dung, với phương pháp dạy, phương pháp học theo định hướng của mục tiêu đào tạo đã vạch ra, đây là khâu quan trọng trong quản lý chung của nhà trường. Vai trò của việc quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học là hết sức quan trọng. Nó là một trong những nhân tố không thể thiếu bảo đảm cho việc thực hiện có hiệu quả mục tiêu dạy học và các nội dung quản

lý này đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất được thể hiện bằng kế hoạch, nội quy, quy định về giảng dạy và học tập trong toàn trường.

5. Kết luận

HDHT và quản lý HDHT của HVCH có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ đến kết quả học tập của người học. Quản lý HDHT của người học là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch của nhà quản lý đến tất cả các khâu của quá trình học tập giúp người học hoàn thành nhiệm vụ học tập. Người quản lý trong trường học cần chú trọng quản lý nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học, hiệu quả giảng dạy của giáo viên, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài liệu tham khảo để phục vụ dạy học. Có như vậy mới tạo điều kiện cho việc học tập đạt kết quả tốt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ*. Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2015). *Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT về việc quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*. Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền. (2015). *Quản lý và lãnh đạo nhà trường*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Trần Thị Hương (chủ biên), Nguyễn Đức Danh. (2014). *Tổ chức hoạt động dạy học đại học*. TPHCM: NXB Đại học Sư phạm TPHCM.
- Trần Kiểm. (2011). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Trần Thị Thu Mai. (2013). *Giáo trình tâm lý học người trưởng thành*. TPHCM: NXB Đại học Sư phạm TPHCM.